

KẾ HOẠCH

Thực hiện khâu đột phá nhiệm kỳ 2020-2025 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian quy định của Bộ thủ tục hành chính

Thực hiện Thông báo số 2344-TB/BCS ngày 29/6/2021 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về việc thống nhất xác định khâu đột phá nhiệm kỳ 2020-2025; để nâng cao chất lượng cải cách hành chính (CCHC) và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện khâu đột phá nhiệm kỳ 2020-2025 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian quy định của Bộ thủ tục hành chính, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.
- Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC và mức độ hài lòng của các người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Đồng thời cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.
- Tiếp tục thực hiện rà soát rút ngắn thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã so với thời gian quy định của Bộ thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC.

2. Yêu cầu

- Rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định hiện hành của ít nhất 40% TTHC trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền (tỉnh, huyện, xã), trong đó bao gồm rút ngắn thời gian phối hợp xử lý công việc giữa các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và Văn phòng UBND tỉnh.
- Đảm bảo việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC nghiêm túc, thống nhất, đồng bộ các TTHC.
- Việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC phải được cụ thể hóa trong quy trình nội bộ, quy trình giải quyết TTHC; xác định cụ thể thời gian giải quyết TTHC đối với từng sở, ban, ngành, địa phương có liên quan; cập nhật kịp thời, đầy đủ lên phần mềm Một cửa.

- Các TTHC được rút ngắn thời gian giải quyết phải được nghiêm yết, công khai đầy đủ theo quy định để người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Rà soát, đề xuất rút ngắn thời gian giải quyết TTHC so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở ban, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã

a) Yêu cầu khi thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết TTHC:

(1) Ưu tiên lựa chọn các TTHC thường xuyên phát sinh hồ sơ và có nhiều tác động đến người dân, doanh nghiệp, trong đó tập trung vào các nhóm lĩnh vực liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng.

(2) Không rút ngắn thời gian giải quyết đối với các quy trình bắt buộc theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật (công khai; niêm yết; xác minh; phúc khảo; khảo sát thực tế tại cơ sở; lấy ý kiến người dân, tổ chức; thời gian người dân, tổ chức hoàn thiện hồ sơ; lấy ý kiến các bộ, ngành;...).

(3) Không rút ngắn thời gian giải quyết đối với các quy trình phải xin ý kiến các cấp có thẩm quyền (tập thể UBND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

b) Lộ trình thực hiện:

- Năm 2022:

Thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết đối với ít nhất 40% trên tổng số TTHC, trong đó thời gian rút ngắn của từng TTHC phải giảm từ 25-35% thời gian giải quyết so với thời gian quy định của Bộ thủ tục hành chính (sau khi trừ thời gian thực hiện được nêu tại tiết (2) và (3) điểm a khoản 1 Mục II).

- Năm 2023:

Thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết đối với ít nhất 40% trên tổng số TTHC, trong đó thời gian rút ngắn của từng TTHC phải giảm từ 35-40% thời gian giải quyết so với thời gian quy định của Bộ thủ tục hành chính (sau khi trừ thời gian thực hiện được nêu tại tiết (2) và (3) điểm a khoản 1 Mục II).

- Năm 2024:

Thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết đối với ít nhất 40% trên tổng số TTHC, trong đó thời gian rút ngắn của từng TTHC phải giảm từ 40-45% thời gian giải quyết so với thời gian quy định của Bộ thủ tục hành chính (sau khi trừ thời gian thực hiện được nêu tại tiết (2) và (3) điểm a khoản 1 Mục II).

- Năm 2025:

Thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết đối với ít nhất 40% trên tổng số TTHC, trong đó thời gian rút ngắn của từng TTHC phải giảm từ 45-50% thời gian giải quyết so với thời gian quy định của Bộ thủ tục hành chính (sau khi trừ thời gian thực hiện được nêu tại tiết (2) và (3) điểm a khoản 1 Mục II).

*** Đối với danh mục TTHC của các sở, ban, ngành:**

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/4 hàng năm.
- **Riêng năm 2022: Hoàn thành trước ngày 31/10/2022.**

*** Đối với danh mục TTHC của UBND cấp huyện, cấp xã:**

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/4 hàng năm.
- **Riêng năm 2022: Hoàn thành trước ngày 31/10/2022.**

2. Ban hành danh mục TTHC rút ngắn thời gian giải quyết và điều chỉnh việc rút ngắn thời gian giải quyết trong quy trình nội bộ giải quyết TTHC

a) Đối với danh mục TTHC của các sở, ban, ngành:

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 10/5 hàng năm.

b) Đối với danh mục TTHC của UBND cấp huyện, cấp xã:

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 10/5 hàng năm.

3. rà soát, hoàn thiện phần mềm một cửa điện tử, đảm bảo kết nối ổn định, thông suốt phục vụ tốt cho việc tiếp nhận, xử lý và chuyển hồ sơ TTHC được thuận lợi, nhanh chóng

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Cập nhật Danh mục TTHC, quy trình nội bộ đã rút ngắn thời gian giải quyết lên phần mềm một cửa

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: ngay sau khi UBND tỉnh, UBND cấp huyện ban hành danh mục TTHC rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định của Bộ TTHC.

5. Công khai danh mục TTHC đã rút ngắn thời gian giải quyết trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, Trang Thông tin điện tử các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã; Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh và tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: ngay sau khi UBND tỉnh, UBND cấp huyện ban hành danh mục TTHC rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định của Bộ TTHC.

6. Tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp việc rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. rà soát, đề xuất đơn giản hóa thành phần hồ sơ, đảm bảo việc thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC đạt hiệu quả cao

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Tháng 4 hàng năm.

8. Thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết TTHC

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Đưa nội dung rút ngắn thời gian giải quyết TTHC vào Chỉ số theo dõi, đánh giá, chấm điểm CCHC hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã

- Tổ chức triển khai thực hiện việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC theo nội dung và lộ trình đã đề ra tại kế hoạch này.

- Quán triệt đến đội ngũ đội ngũ CBCCVV thuộc thẩm quyền quản lý các nội dung trong kế hoạch để nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ trong công tác giải quyết, phối hợp giải quyết hồ sơ TTHC.

- UBND cấp huyện triển khai; ban hành danh mục TTHC rút ngắn thời gian giải quyết và điều chỉnh việc rút ngắn thời gian giải quyết trong quy trình nội bộ giải quyết TTHC; kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết TTHC của UBND cấp xã.

2. Sở Nội vụ: Đưa nội dung rút ngắn thời gian giải quyết TTHC vào Chỉ số theo dõi, đánh giá, chấm điểm CCHC hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.

3. Các cơ quan thông tin truyền thông: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Bà Rịa- Vũng Tàu phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền về việc rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC để CBCCVV và người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện.

4. Văn phòng UBND tỉnh

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã rà soát, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC bảo đảm theo lộ trình đề ra trong kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, thẩm định các TTHC được rút ngắn thời gian theo lộ trình thực hiện được quy định tại khoản 1 Mục II của Kế hoạch này.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục TTHC và điều chỉnh việc rút ngắn thời gian giải quyết trong quy trình nội bộ giải quyết TTHC của các sở, ban, ngành đảm bảo các yêu cầu, lộ trình theo nội dung tại khoản 1 Mục II của kế hoạch này; gửi Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật lên phần mềm Một cửa.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh xem xét và chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh (b/c);
- TTr. UBNDTTQVN tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành (th/h);
- UBND cấp huyện, cấp xã (th/h);
- Đài PTTH tỉnh; Báo BR-VT (th/h);
- Cổng TTĐT tỉnh; Website CCHC tỉnh;
- Lưu : VT, SNV. (h)

CHỦ TỊCH 



Nguyễn Văn Thọ